

TÒA ÁN NHÂN DÂN**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****TỈNH VĨNH LONG****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2020/HS-PT

Ngày: 21/9/2020

NHÂN DANH**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG*****- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:****Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Thành Đăng***Các Thẩm phán:*Ông **Lê Thành Tân**Bà **Nguyễn Thị Tư*****- Thư ký phiên tòa:*** Ông **Nguyễn Phước Thành** – Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:***
Ông **Nguyễn Quốc Vĩnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 103/2020/TLPT-HS, ngày 20 tháng 7 năm 2020, đối với bị cáo Bùi Văn H, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2020/HS-ST ngày 04/6/2020 của Tòa án nhân dân VL, tỉnh Vĩnh Long.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn H**, sinh ngày 02/6/1989, tại: Tỉnh Thanh Hóa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn MC 2, xã MS, huyện Ngọc L, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở hiện nay: **Khóm** PN, phường HL, thị xã BC, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: **Mường**; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Thanh Q, sinh năm 1950 và bà Phạm Thị C, sinh năm 1956; vợ Lâm Thị Cẩm N, sinh năm 1991; có 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo là Luật sư **Bùi Văn K** – Đoàn Luật sư thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị hại:

Anh **Hồ Thanh D**, sinh năm 1985 (đã chết)

*Người đại diện theo pháp luật của anh **Hồ Thanh D**:*

Ông Hồ Văn K, sinh năm 1961 (có đơn xin vắng).

Bà Văn Thị T, sinh năm 1961 (có đơn xin vắng)..

Chị Trần Thị Ngọc H, sinh năm 1994 (có đơn xin vắng)..

Cùng nơi cư trú: Số 412, ấp AB, xã AHT, huyện BT, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào cuối năm 2018 Bùi Văn H được ông Lâm Văn Tươi, sinh năm 1957, ngụ ấp RS, xã NL, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh (ông T là cha vợ của H) mua và giao cho H xe ô tô biển kiểm soát 84A-041.07, loại 07 chỗ, mục đích để H nhận hợp

đồng chạy dịch vụ. Vào khoảng 02 giờ 30 phút, ngày 20/10/2019 Bùi Văn H nhận hợp đồng chở khách đi từ tỉnh Bình Dương đến Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ, sau đó quay về tỉnh Bình Dương, trên đường trở về tỉnh Bình Dương khi Bùi Văn H điều khiển xe lưu thông trên Quốc lộ 1 đến đoạn gần Phòng cảnh sát giao thông đường bộ - Công an tỉnh Vĩnh Long thì H cảm thấy buồn ngủ nên cho xe dừng lại cập lễ và xuống xe rửa mặt cho tỉnh ngủ, sau đó H tiếp tục điều khiển xe đi tiếp. Đến khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 20/10/2019 khi xe lưu thông trên đường tránh Quốc lộ 1 (đoạn gần vòng xuyến Tân Ngã thuộc địa phận ấp Tân Thuận An, xã Tân Ngã, VL nay là khóm Tân Thuận An, phường Tân Ngã, VL) thì H tiếp tục cảm thấy mỏi mệt, buồn ngủ nhưng H không dừng xe mà vẫn điều khiển xe lưu thông tiếp tục trên đường, đến lúc xe ô tô 84A-041.07 do H điều khiển vừa quẹo vòng xuyến Tân Ngã theo hướng từ VL đi về tỉnh Tiền Giang thì H không gượng mắt nổi nên hai mắt bị nhắm lại do ngủ gật. Lúc H ngủ gật thì trên đường phía trước lúc này có xe ô tô khách mang biển kiểm soát số 71B-006.66 đang đỗ cập lễ đường và hai phụ xe là anh Hồ Thanh D, sinh năm 1985, nơi cư trú số 412, ấp An Bình 1, xã An Hòa Tây, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre và anh Huỳnh Ngọc Hón, sinh năm 1983, nơi cư trú số 107/56, ấp Lăng Bắc, xã Phú Sơn, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre đang đứng sắp xếp hàng hóa lên xe ô tô khách biển số 71B-006.66, đang ngủ gật nên H không quan sát, không làm chủ tay lái nên để xe ô tô 84A-041.07 va chạm trực tiếp vào người anh D và anh Hón, cú va chạm đã làm H bất ngờ giật mình thức dậy nhanh chóng đạp thắng xe dừng lại. Khi H bước xuống xe kiểm tra thì phát hiện đã đụng trúng anh Hồ Thanh D và anh Huỳnh Ngọc Hón. Hậu quả làm anh D tử vong, anh Hón bị thương nhẹ, xe ô tô khách số 71B-006.66 không bị va chạm, xe ô tô 84A-041.07 bị hư hỏng nhẹ.

Theo kết luận giám định số: 55/2019/TTh ngày 31/10/2019 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Vĩnh Long (Bút lục: 25, 26) xác định: Nguyên nhân tử vong của anh Hồ Thanh D được xác định do sốc mất máu cấp/ đa chấn thương.

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan vụ tai nạn, kết quả đã xác định như sau:

- Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường đôi có dây phân cách giữa đường, phân chia hai chiều xe riêng biệt nhau khi lưu thông, mặt đường làm bằng nhựa, phẳng, nhẵn, phần đường xảy ra tai nạn rộng 9,50 mét, có hai làn xe, làn xe phía trong rộng 6 mét thuộc chiều đi hướng từ VL đến tỉnh Tiền Giang. Quá trình khám nghiệm chọn trụ điện số 102 trong lề phải hướng VL đi hướng tỉnh Tiền Giang làm điểm mốc chuẩn (Bút lục 28, 29).

- Vùng va chạm nằm trên mặt đường Quốc lộ 1, ở phần đường phía bên phải theo hướng vòng xuyên Tân Ngã đi tỉnh Tiền Giang, tâm vùng va chạm đo đến mép lề đường bên phải (lề chuẩn) là 1,90 mét. Từ tâm vùng va chạm đo đến điểm mốc là 10,50 mét, đo đến tâm trục bánh sau bên trái của xe ô tô 84A-041.07 là 16,50 mét, đo đến đỉnh đầu nạn nhân thứ nhất là 19,50 mét, đo đến đỉnh đầu nạn nhân thứ hai là 14,90 mét, đo đến đầu vết chà là 14,90 mét, đo đến vết đầu vết phanh là 7,30 mét, lỗi chính do Bùi Văn H.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2020/HS-ST ngày 04/6/2020 của Tòa án nhân dân VL, tỉnh Vĩnh Long, đã quyết định:

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn H 01 (một) năm tù.

Thời gian phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt vào Trại giam để chấp hành hình phạt.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 18/6/2020, bị cáo Bùi Văn H có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung xin được được miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; trường hợp Tòa án cấp phúc thẩm không đồng ý thì xem xét giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng án treo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát:

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn H đã thừa nhận án sơ thẩm đã xét xử đúng hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo thấy được sai lầm của bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo đưa ra được tình tiết giảm nhẹ mới là khắc phục xong hậu quả cho phía bị hại nên giảm nhẹ cho bị cáo và đề nghị sửa án sơ thẩm, xử phạt bị cáo 9 tháng tù.

Bị cáo Bùi Văn H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo là xin được được miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; trường hợp Tòa án cấp phúc thẩm không đồng ý thì xem xét cho bị cáo được hưởng án treo vì bị cáo đã khắc phục xong thiệt hại, giữa bị cáo và đại diện hợp pháp người bị hại làm văn bản thỏa thuận xin miễn chấp hành hình phạt cho bị cáo, hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Lưu ý phân tích nội dung, tính chất hành vi, tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 29 Bộ luật hình sự, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, là người dân tộc thiểu số, đã khắc phục xong hậu quả, phía xe khách đậu xe lấn mặt đường, mặc dù nơi đậu xe có bãi đất trống để đậu xe, người bị hại lấy hàng từ bên ngoài nên cũng có một phần lỗi, đề nghị cho bị cáo hưởng án treo.

Đại diện hợp pháp của bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nếu không miễn trách nhiệm hình sự thì xin cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin được được miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; trường hợp Tòa án cấp phúc thẩm không đồng ý thì xem xét giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xử, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, bản ảnh hiện trường, kết quả giám định cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó xác định vào ngày 20/10/2019 bị cáo điều khiển xe ô tô biển số 84A – 041.07 trên quốc lộ 1A thuộc khóm Tân Thuận An, xã Tân Ngãi, VL, tỉnh Vĩnh Long thì gây tai nạn, hậu quả làm ông D tử vong và ông Hón bị thương nhẹ. Hành vi của bị cáo án sơ thẩm xử bị về tội “vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền quản lý trật tự công cộng về giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác một cách trái pháp luật, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Xét tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo án sơ thẩm xử là có căn cứ. Tuy nhiên sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã khắc phục xong hậu quả, đại diện hợp pháp gia đình bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bản thân bị cáo là dân tộc Mường (thiểu số), hoàn cảnh gia đình khó khăn. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đưa ra được tình tiết mới là giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại xin miễn hình phạt cho bị cáo và bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, xem đây là tình tiết giảm nhẹ mới. Đồng thời phía xe khách cũng có một phần lỗi xe đậu chiếm đường, trong khi

phía trong còn bãi đậu và người bị hại đứng phía ngoài của xe khách. Đồng thời bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên chấp nhận đề nghị của Luật sư và bị cáo.

[3] Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: do kháng cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Bùi Văn H, sửa án sơ thẩm.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ Luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn H 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo.

Thời hạn thử thách là 2 năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương UBND phường Hòa Lợi nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo. Đồng thời trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo không phải phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDTC: 01;
- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKSND TVL: 01;
- TAND +VKSND TPVL: 02;
- CQTHADS TPVL : 01;
- CQTHAHS TPVL : 01;
- Trại giam: 01; BC: 01;
- P HỒ SƠ-CAVL: 01;
- STP: 01;
- UBND phường Hòa Lợi: 01;
- TNV+P KTNV:02;
- Lưu: 04 .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Đăng

